

Số: *321* /KL - SKHCNHà Tĩnh, ngày *14* tháng 7 năm 2020**KẾT LUẬN THANH TRA**
Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường
đối với phương tiện đo nhóm 2

Căn cứ Luật thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ và Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/6/2020 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 644/QĐ-SKHCN ngày 25/5/2020 của Giám đốc Sở KH&CN thanh tra về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2. Giám đốc Sở KH&CN kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh; Đội cảnh sát Giao thông Trật tự thuộc Công an Thành phố Hà Tĩnh, Công an Thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh, Công an các huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Thạch Hà, Can Lộc, Lộc Hà, Nghi Xuân, Đức Thọ, Hương Sơn, Hương Khê và Vũ Quang là các đơn vị lực lượng vũ trang Công an nhân dân được giao nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến giao thông đường bộ theo địa giới hành chính; được Giám đốc công an tỉnh và Trưởng công an cấp huyện giao quản lý, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở là các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ dùng để phát hiện vi phạm hành chính đối với người tham gia giao thông đường bộ có hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh**2.1 Về hồ sơ pháp lý**

Tại thời điểm thanh tra 14/14 đơn vị đã xuất trình được các Quyết định về việc giao quản lý, bảo quản, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở; Biên bản giao nhận các loại phương tiện đo; Danh sách cán bộ chiến sỹ đã được tham gia tập huấn sử dụng phương tiện đo;

Xuất trình Quyết định của Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo; Giấy chứng nhận kiểm định các phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở do các tổ chức kiểm định cấp đang còn hiệu lực kiểm định.

2.2. Kiểm tra về đo lường

2.2.1. Việc chấp hành các quy định của nhà nước đối với phương tiện đo

a) Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về việc phê duyệt mẫu, theo quy định

Tại thời điểm kiểm tra, 14 đơn vị quản lý, sử dụng 65 phương tiện đo nhóm 2, trong đó có: 13 phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và 52 phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở (phải được phê duyệt mẫu theo quy định) có đặc trưng kỹ thuật đo lường, kiểu (Model, Type), hãng sản xuất, nước sản xuất phù hợp với mẫu được phê duyệt theo các Quyết định phê duyệt mẫu của Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

b) Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về kiểm định

Qua kiểm tra 65 phương tiện đo đều có đặc trưng kỹ thuật về đo lường, số sản xuất (Serial No), kiểu (Model, Type), hãng sản xuất, nước sản xuất phù hợp với Giấy chứng nhận kiểm định được cấp cho phương tiện đo; Tem kiểm định (ký hiệu của tổ chức kiểm định, số seri của tem) phương tiện đo kiểm tra phù hợp so với 65 Giấy chứng nhận kiểm định do Trung tâm kiểm định thuộc Viện Khoa học và Công nghệ (Bộ Công an), Viện đo lường thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ KH&CN) và Trung tâm phân tích và Môi trường cấp đang trong thời hạn hiệu lực kiểm định.

c) Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo hoặc trên nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo

Kiểm tra nhãn hàng hóa của nhà sản xuất gắn trên 65 phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở tại 14 đơn vị đang quản lý và sử dụng cho thấy các thông tin, thông số trên nhãn hàng hóa thể hiện các yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản và các thông tin về hãng, nước sản xuất.

d) Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với điều kiện về vận chuyển, bảo quản, lưu giữ

Tại 14/14 đơn vị được kiểm tra đã ban hành Quy định về sử dụng, vận chuyển, bảo quản, lưu giữ các phương tiện đo theo đúng quy định.

e) Kiểm tra về việc phê duyệt sử dụng phương tiện đo của người có thẩm quyền

Có 14/14 đơn vị tại thời điểm kiểm tra được giao quản lý, sử dụng các phương tiện đo đều được người có thẩm quyền ban hành Quyết định về việc giao quản lý, bảo quản, sử dụng các phương tiện đo đảm bảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

2.2.2. Việc chấp hành các quy định của nhà nước đối với phương tiện đo

a) Kiểm tra nghiệp vụ người được giao sử dụng phương tiện đo để thực hiện phép đo

Tại thời điểm kiểm tra 14 đơn vị có 219 cán bộ tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ đã được Cục Cảnh sát giao thông và Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh hướng dẫn về quy trình, thao tác sử dụng các phương tiện đo theo khuyến cáo của nhà sản xuất để thực hiện phép đo trong nghiệp vụ kiểm tra;

Sau khi tiếp nhận các phương tiện đo chủng loại mới các đơn vị được giao quản lý và sử dụng được Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh tập huấn nghiệp vụ sử dụng, bảo quản theo quy định.

b) Kiểm tra, xác định sự phù hợp của phương pháp đo, điều kiện đo và độ chính xác đo so với yêu cầu kỹ thuật đo lường

Do điều kiện không có chuẩn đo lường để kiểm tra sai số của phương tiện đo nên Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra đối chứng (*xác suất*) các phương tiện đo thông qua so sánh kết quả đo của các phương tiện đo trong cùng điều kiện đo với phương pháp đo được quy định trong sử dụng;

Qua đối chiếu so sánh kết quả đo của các phương tiện đo trong cùng một điều kiện đo không phát hiện dấu hiệu bất thường, sai sót, vi phạm.

(Chi tiết các đơn vị sử dụng các loại phương tiện đo có phụ lục kèm theo)

3. Kết luận

Tại thời điểm thanh tra 14 đơn vị lực lượng vũ trang Công an nhân dân được giao quản lý và sử dụng 65 phương tiện đo nhóm 2, gồm 13 phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và 52 phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về đo lường;

Qua thanh tra đã kết hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật cho lãnh đạo cũng như cán bộ tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ các đơn vị được thanh tra về Luật Đo lường; Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 và Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26/9/2013; Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường; Thông tư số 40/2015/TT-BCA ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong Công an nhân dân để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí và công cụ hỗ trợ.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không

5. Yêu cầu, kiến nghị

Để tăng cường hơn nữa công tác quản lý của cơ quan nhà nước và việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường trong quản lý, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông, phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở (phương tiện đo nhóm 2), Sở Khoa học và Công nghệ kiến nghị như sau:

5.1. Công an tỉnh Hà Tĩnh

Chỉ đạo phòng Cảnh sát giao thông, Công an các huyện, thành phố và thị xã thực hiện việc quản lý, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông, phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở (kể cả Cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới) theo đúng quy định tại Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường; Thông tư số 40/2015/TT-BCA ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong Công an nhân dân để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí và công cụ hỗ trợ.

5.2. Các đơn vị sử dụng phương tiện đo nhóm 2 được thanh tra

Yêu cầu 14 đơn vị được thanh tra đang quản lý, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông và phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở là các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được giao cho lực lượng cảnh sát giao thông để phát hiện vi phạm hành chính đối với người tham gia giao thông đường bộ tiếp tục thực hiện đầy đủ việc kiểm soát về đo lường và chu kỳ kiểm định phương tiện đo theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 và Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013.

5.3. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về đo lường đối với các đơn vị được giao quản lý, sử dụng phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông, phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở nhằm nâng cao nhận thức ý thức chấp hành pháp luật về đo lường./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ KH&CN (B/c);
- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Phòng PA 03 CA tỉnh (P/h);
- Chi cục TCĐLCL (P/h);
- Phòng kinh tế (KTHT) UBND các huyện, thành phố, thị xã (P/h);
- Các đơn vị được thanh tra (T/h);
- Lưu: VT/TTra.


Đỗ Khoa Văn